

Bản án số: **16/2026/HS-ST**
Ngày 30-03-2026

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khải và bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thơm – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2026/TLST-HS, ngày 12 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ ra xét xử số: 22/2026/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1 Nguyễn Phương Đ, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1996, tại tỉnh Lâm Đồng; CCCD số 06709603049 cấp ngày 12/5/2022; nơi cư trú: Thôn Quảng H, xã Nam Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng Q (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H; Tiền án: không; Tiền sự 01 cụ thể: Ngày 02/01/2025 bị Công an huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông (cũ) xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC chưa chấp hành. Nhân thân: Ngày 12/3/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông cũ tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 24/2015/HSPT (đã được xóa án tích). Ngày 15/01/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 14/2020/QĐ-TA thời gian 18 tháng tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk (đã chấp hành xong ngày 20/02/2021). Ngày 10/7/2023, bị Công an huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông (cũ) xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 94/QĐ-XPVPHC (Hết thời hiệu thi hành quyết định, được coi là không có tiền sự). Ngày 20/8/2025 bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng tạm giữ về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 29/8/2025 bị khởi tố bị can và tạm giam đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Cư Jut - Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lâm Đồng - Bị cáo có mặt.

2. Trần Văn Tr, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1992, tại tỉnh Thái Nguyên; CCCD số 019092004421 cấp ngày 01/9/2021; nơi cư trú: Xóm Quang Tr, xã Phú Th, tỉnh Thái Nguyên. nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Trần Văn Q và con bà Liễu Thị H; có vợ Vi Ngọc Q, sinh năm 1995 và 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án: không; Tiền sự Không; Nhân thân: Ngày 29/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (cũ) tuyên phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 80/2016/HSST (đã được xóa án tích). Ngày 20/8/2025, bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng tạm giữ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 29/8/2025 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp tạm giam đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Cư Jut - Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lâm Đồng - Bị cáo có mặt.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

2.2.1. Anh Đỗ Văn L, sinh năm 1994- vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Bon R' C, xã Nam N, tỉnh Lâm Đồng.

2.2.2. Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1960 - vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Số 36, đường Lê Văn T, phường 2 Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

2.2.3. Ông La Văn Nh, sinh năm 1980 - vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Thôn Nam C, xã Nam Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 17/8/2025, Nguyễn Phương Đ đi đến đoạn đường hẻm thuộc đường Đinh Núp, phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk để tìm mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời thì gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch, khoảng 31-33 tuổi, cao khoảng 1,65m, dáng người nhỏ, mặc quần áo lao động), Đ hỏi mua 700.000 đồng ma túy thì người này đồng ý, Đ đưa tiền và người đàn ông đưa cho Đ 01 gói giấy bạc (bên trong chứa ma túy). Trên đường mang ma túy về nhà cất giấu, Đ đã gọi điện thoại cho La Văn Nh trú tại: thôn Nam C, xã Nam Đ, tỉnh Lâm Đồng, mục đích để bán ma túy. Như hẹn gặp Đ ở khu vực công thác Drây Sáp thuộc thôn Đức Lập, xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng. Tại đây, Đ chia từ số ma túy vừa mua được ra một ít gói vào trong 01 mảnh giấy bạc rồi đưa cho Như và nhận từ Như 100.000 đồng. Phần ma túy còn lại, Đ mang về nhà tại Thôn Quảng H, xã Nam Đ, tỉnh Lâm Đồng cất giấu. Như nhận ma túy xong đã một mình sử dụng hết tại công thác.

Khoảng 06 giờ 30 phút sáng ngày 20/8/2025, Trần Văn Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59P1-45449 đi từ xã Nam Nung ra Trung tâm y tế khu vực Krông Nô để uống Methadone, trên đường về, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Tr đã đi đến trước cổng nhà Đ ở Thôn Quảng H, xã Nam Đ, tỉnh Lâm Đồng hỏi mua 300.000 đồng thì Đ đồng ý. Sau khi nhận tiền, Đ lấy từ trong túi quần ra 01 gói giấy bạc, bên

trong có chứa ma đưa cho Tr, Tr cầm trên tay và điều khiển xe đi về lại xã Nam Nung, khi Tr đang đi trên đường quốc lộ 28, đoạn qua thôn Nam Thanh, xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng bắt quả tang, Tr giao nộp 01 gói giấy bên trong chứa chất rắn màu trắng Tr đang cầm trên tay, 01 xe mô tô và 01 điện thoại. Tiến hành kiểm tra nhanh chất ma túy trong cơ thể đối với Tr bằng que test nhanh cho kết quả âm tính với các chất ma túy. Đồng thời, tiến hành thu mẫu nước tiểu của Trần Văn Tr để giám định.

Khoảng hơn 11 giờ ngày 20/8/2025, Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS: 47L1-09025 đi từ nhà đến đoạn đường hẻm thuộc đường Đinh Núp để mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng, sau khi mua ma túy Đ sử dụng một ít số ma túy còn lại trong túi zipper Đ giấu trong đai quần jean đang mặc và điều khiển xe đi về. Đến 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi Đ đi đến đoạn đường Quốc lộ 28 thuộc thôn 4 EaTling, xã Cư Jut, tỉnh Lâm Đồng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ 01 túi zipper chỉ đỏ, kích thước (4,5 x 7,6)cm, chứa chất rắn màu trắng, trong đai quần jean mà Đ đang mặc, 01 xe mô tô kiểu dáng xe Dream, màu đen, gắn biển kiểm soát: 47L1 - 09025; 02 bơm kim tiêm loại có dung tích tối đa 80ml/cc, bên trên có in chữ “DISCARD AFTER USE”; Số tiền 500.000 đồng và 01 số vật dụng khác. Tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Phương Đ bằng que test nhanh cho kết quả dương tính với chất ma túy loại Heroine. Đồng thời, tiến hành thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Phương Đ để giám định.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Phương Đ, quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:**

- Thu giữ của Trần Văn Tr:
 - + 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất rắn màu trắng, được niêm phong trong bì thư ký hiệu “MT”,
 - + 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ - đen, gắn biển kiểm soát: 59P1 - 45449.
 - + 01 điện thoại di động loại cảm ứng, hiệu Realme C1, màu đen, số IMEI 1: 864957070789793, số IMEI 2: 864957070789785, kiểu máy RMX5303, bên trong có gắn thẻ sim số: 0365515592.
 - + Mẫu nước tiểu đựng trong 01 lọ nhựa (không hoàn lại sau giám định).
- Thu giữ của Nguyễn Phương Đ:
 - + 01 túi zipper chỉ đỏ, kích thước (4,5 x 7,6)cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng, được niêm phong trong bì thư ký hiệu “M”,
 - + 01 xe mô tô, kiểu dáng Dream, khung xe màu nâu, gắn biển kiểm soát: 47L1 - 09025.
 - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu mobell, màu đen, số IMEI 1:

810221600734950, số IMEI 2: 810222600734958, bên trong có gắn thẻ sim số: 0373472829.

+ 02 bơm kim tiêm loại có dung tích tối đa 80ml/cc, bên trên có in chữ “DISCARD AFTER USE”.

+ Số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

+ 01 chiếc quần dài, loại quần Jean, màu đen, kích thước (48 x 100)cm.

+ 01 thẻ nhớ hiệu Imou, loại 64GB, màu đen.

+ Mẫu nước tiểu đựng trong 01 lọ nhựa (không hoàn lại sau giám định).

Ngày 21/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số: E585/QĐ-CSMT, E586/QĐ-CSMT trưng cầu giám định đối với số chất rắn màu trắng (nghỉ là ma túy) thu giữ được của Đ và Tr.

Tại Kết luận giám định số 361/KL-KTHS ngày 26/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Lâm Đồng, kết luận đối với số chất rắn màu trắng thu giữ được của Đ: Mẫu chất rắn (M) đựng trong túi zipper chỉ đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 1,5710 gam, loại Heroine (Heroin). Hoàn lại sau giám định 1,4465 gam chất rắn màu trắng và bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu 361/KL-KTHS và ghi “MẪU HOÀN TRẢ”.

Tại bản kết luận giám định số 360/KL-KTHS ngày 26/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận đối với số chất rắn màu trắng thu giữ được của Tr: “Mẫu chất rắn (M) đựng trong gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,2194 gam, loại Heroine (Heroin)”. Hoàn lại sau giám định 0,1680 gam chất rắn màu trắng và bao gói, được niêm phong trong phong bì ký hiệu 360/KL-KTHS và ghi “MẪU HOÀN TRẢ”

Ngày 27/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: E662/QĐ-CSMT, E663/QĐ-CSMT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng giám định đối với mẫu nước tiểu thu được của Trần Văn Tr và Nguyễn Phương Đ.

Tại kết luận giám định số: 445/KL-KTHS ngày 04/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận đối với mẫu nước tiểu của Trần Văn Tr: Tìm thấy Methadone trong mẫu nước tiểu được niêm phong gửi giám định.

Tại kết luận giám định số: 446/KL-KTHS ngày 04/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận đối với mẫu nước tiểu của Nguyễn Phương Đ: Tìm thấy Morphine trong mẫu nước tiểu được niêm phong gửi giám định.

Ngày 07/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: E1272/QĐ-CSMT đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng xe Dream, khung xe màu nâu, gắn biển kiểm soát: 47L1 - 09025, thu giữ của Nguyễn Phương Đ. Tại kết luận giám định số: 964/KL-KTHS ngày 12/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Tại thời điểm giám định

số khung xe mô tô nhãn hiệu T&T MOTOR, màu sơn đen, gắn biển kiểm soát: 47L1 - 09025 không bị đục, sửa, tẩy xóa. Số khung: RRKDCG5UMCXN 00322, số máy không có.

Ngày 07/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: E1273/QĐ-CSMT đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ - đen, gắn biển kiểm soát: 59P1 - 45449, thu giữ của Trần Văn Tr. Tại kết luận giám định số: 965/KL-KTHS ngày 15/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Tại thời điểm giám định số khung, số máy xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ đen, gắn biển kiểm soát: 59P1 - 45449 không bị đục, sửa, tẩy xóa. Số khung: RLHJF2704BY256294, số máy: JF27E - 1048117.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Trần Văn Tr về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Ngày 29 tháng 8 năm 2025 và ngày 30 tháng 10 năm 2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng khởi tố vụ án hình sự khởi tố bị can đối với Nguyễn Phương Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 251 BLHS.

Ngày 31 tháng 10 năm 2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng nhập hai vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy trên thành một vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKS-KV9 ngày 11/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Nguyễn Phương Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS, truy tố bị cáo Trần Văn Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 Lâm Đồng đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phương Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS. Truy tố bị cáo Trần Văn Tr về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Phương Đ từ 09 năm tù đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Trần Văn Tr từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 20 tháng 8 năm 2025.

* Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

+ Đề nghị chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số E246/QĐ-CSMT ngày 16/01/2026 trả lại chiếc xe 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ - đen, gắn biển kiểm soát: 59P1 - 45449, thu giữ của Trần Văn Tr cho bà Nguyễn Thị Kim H là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Đề nghị chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số E246/QĐ-CSMT ngày 16/01/2026 trả lại cho Trần Văn Tr chiếc điện thoại di động loại cảm ứng, hiệu Realme C1, màu đen, số IMEI 1: 864957070789793, số IMEI 2: 864957070789785, kiểu máy RMX5303, bên trong có gắn thẻ sim số: 0365515592.

+ Đề nghị chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số đồ vật, số E246/QĐ-CSMT ngày 16/01/2026 trả lại cho Nguyễn Phương Đ 01 (một) thẻ nhớ hiệu Imou, loại 64GB.

+ Đề nghị Tịch thu tiêu hủy: 1,4465 gam chất rắn màu trắng và bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu 361/KL-KTHS và ghi “MẪU HOÀN TRẢ”; 0,1680 gam chất rắn màu trắng và bao gói, được niêm phong trong phong bì ký hiệu 360/KL-KTHS và ghi “MẪU HOÀN TRẢ”; 02 (hai) bơm kim tiêm loại có dung tích tối đa 80ml/cc, bên trên có in chữ “DISCARD AFTER USE”; 01 (một) chiếc quần Jean, màu đen, kích thước (48 x 100)cm; 01 biển kiểm soát: 59P1 – 45449.

+ Đề nghị Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu mobell, màu đen, số IMEI 1: 810221600734950, số IMEI 2: 810222600734958, bên trong có gắn thẻ sim số: 0373472829 đã dùng vào việc phạm tội; số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Phương Đ.

+ Đề nghị trả lại Nguyễn Phương Đ số tiền 100.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng xe Dream, màu đen, gắn biển kiểm soát: 47L1 - 09025, thu giữ của Nguyễn Phương Đ. Xét thấy chiếc xe mô tô thu giữ của Nguyễn Phương Đ là phương tiện Đ sử dụng đi mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời, là vật chứng của vụ án. Tuy nhiên hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên đề nghị chuyển cơ quan Thi hành án để tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, song tại cơ quan điều tra đã có lời khai, xác định sự việc là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an khu vực 9, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tổ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu phù hợp với Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lúc 07 giờ 50 phút, ngày 20/8/2025 tại đường Quốc lộ 28 thuộc thôn Nam Thạnh, xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng, Trần Văn Tr đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng bắt quả tang, thu giữ 0,2194 gam ma túy loại Heroine (Heroin) và các vật chứng khác có liên quan. Quá trình điều tra, Trần Văn Tr khai nhận số ma túy trên Tr mua của Nguyễn Phương Đ với giá 300.000 đồng vào sáng ngày 20/8/2025 tại Thôn Quảng H, xã Nam Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ nhưng không phát hiện thu giữ gì. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn chứng minh được trong khoảng thời gian từ ngày 17/8/2025 đến ngày 20/8/2025 Nguyễn Phương Đ đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần (02 lần) cho các con nghiện trên địa bàn xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng, cụ thể: bán cho La Văn Nh 01 lần với giá 100.000 đồng vào ngày 17/8/2025, số ma túy này Như đã sử dụng hết và bán cho Trần Văn Tr 01 lần với giá 300.000 đồng vào ngày 20/8/2025, số ma túy này Cơ quan điều tra đã thu giữ được khi bắt Tr lúc 13 giờ 15 phút ngày 20/8/2025, cùng ngày khi Nguyễn Phương Đ đang trên đường về nhà, đến khu vực đường Quốc lộ 28, thuộc thôn 4 EaT'ling, xã Cư Jút, tỉnh Lâm Đồng thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng bắt quả tang thu giữ 1,5710 gam ma túy loại Heroine (Heroin) và các vật chứng khác có liên quan. Nguồn gốc số ma túy này là Đ nhiều lần mua của các đối tượng không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực đường Đinh Núp, phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk với tổng số tiền là 1.700.000 đồng. Mục đích Đ mua số ma túy này về là để sử dụng cho bản thân và chia nhỏ ra bán cho các con nghiện kiếm lời. Sau đó, Đ đã bán ma túy cho các con nghiện như trên. Từ những căn cứ nêu trên, có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn Tr đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Nguyễn Phương Đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Katemine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

....

“Điều 251. Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;”

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra: Hành vi của bị cáo là rất nghiêm Tr, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất Ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hoàn toàn nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma loại Heroine (Heroin) là vi phạm pháp luật và những tác hại của ma túy gây ra. Do đó cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Không

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương Đ từ 09 năm tù đến 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Xử phạt bị cáo Trần Văn Tr từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 20/8/2025. HĐXX xét thấy mức đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát đề ra là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6]. Từ những nhận định nêu trên, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của của các bị cáo, HĐXX thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt bổ sung với số tiền 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng và 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng tuy nhiên xét hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, do vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Trong vụ án này còn có các đối tượng là hai người đàn ông có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Phương Đ vào ngày 17/8/2025 và ngày 20/8/2025. Quá trình điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch để làm việc, do đó, chưa có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine của Nguyễn Phương Đ vào ngày 20/8/2025 tại Thôn Quảng H, xã Nam Đ, tỉnh Lâm Đồng và khu vực bến xe phía nam tỉnh Đắk Lắk: Qua điều tra xác định, hiện nay Nguyễn Phương Đ không thuộc một trong các trường hợp được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi này của Đ.

Đối với La Văn Nh là người mua ma túy của Đ vào ngày 17/8/2025 tại khu vực cổng thác Drây Sáp thuộc thôn Đức Lập, xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng. Thời điểm xác minh, làm việc được với Như đã tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể bằng que test nhanh nhưng cho kết quả âm tính với các chất ma túy, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Đỗ Văn L đã có hành vi cho Tr mượn xe mô tô nhưng Lưu không biết việc Tr dùng xe để đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý đối với Lưu.

Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mà Tr gặp ở quán cà phê gần Ủy ban nhân dân xã Nậm Nung, tỉnh Lâm Đồng đã chỉ nhà Đ cho Tr tìm đến mua ma túy. Quá trình điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch để làm việc, vì vậy, chưa có căn cứ để xử lý.

[9]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

+ Tịch thu tiêu hủy: 1,4465 gam chất rắn màu trắng và bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu 361/KL-KTHS và ghi “MẪU HOÀN TRẢ”; 0,1680 gam chất rắn màu trắng và bao gói, được niêm phong trong phong bì ký hiệu

360/KL-KTHS và ghi “MẪU HOÀN TRẢ”; 02 (hai) bơm kim tiêm loại có dung tích tối đa 80ml/cc, bên trên có in chữ “DISCARD AFTER USE”; 01 (một) chiếc quần Jean, màu đen, kích thước (48 x 100)cm; 01 biển kiểm soát: 59P1 – 45449.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ - đen, gắn biển kiểm soát: 59P1 - 45449, thu giữ của Trần Văn Tr. Tr khai nhận mượn chiếc xe trên của Đỗ Văn L, Lưu không biết Tr mượn xe để đi mua ma túy. Tuy nhiên, qua xác minh xác định, chiếc xe trên Lưu mua của người khác, hiện nay Lưu không có giấy tờ xe cũng như giấy tờ về việc mua bán, đồng thời biển số gắn trên xe cũng không phải được đăng ký cho chiếc xe trên. Nguồn gốc chiếc xe mô tô nêu trên được Lưu mua lại của Nguyễn Văn Ngọc nơi thường trú: thôn Tân Lập, xã Nam Nung, tỉnh Lâm Đồng vào khoảng năm 2023, không có giấy tờ xe. Đối với biển kiểm soát: 59P1 - 45449 gắn trên xe mô tô nêu trên được Lưu xin của Đỗ Văn Quyết nơi thường trú: bon Ja Răh, xã Nam Nung, tỉnh Lâm Đồng) vào khoảng cuối năm 2024, được Quyết tháo ra từ các xe mua thanh lý tại Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (cũ). Qua điều tra xác minh, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ - đen, có số khung: RLHJF2704BY256294, số máy: JF27E - 1048117, được đăng ký cho biển kiểm soát: 49K1 - 093.05, chủ sở hữu xe là bà Nguyễn Thị Kim H nơi thường trú: số nhà 36 đường Lê Văn T, phường 2 Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Qua làm việc, bà Hương trình bày chiếc xe trên bị mất trộm vào khoảng cuối năm 2018 tại nhà của bà Hương bà có trình báo với Công an, bà Hương có bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe. Bên cạnh đó, biển kiểm soát: 59P1 - 45449 gắn trên xe mô tô thu giữ của Trần Văn Tr được đăng ký cho xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu sơn vàng đen, số khung: RLCN1DB10CY016668, số máy: 1DB1016671, đứng tên chủ sở hữu xe là Dương Thị Tú Oanh nơi thường trú: 152/24 Huỳnh Văn Nghệ, phường Tân Sơn, thành phố Hồ Chí Minh nhưng qua xác minh Oanh đã bán nhà không rõ đi đâu nên chưa làm việc được. Xét thấy, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ - đen, có số khung: RLHJF2704BY256294, số máy: JF27E - 1048117, thu giữ của Trần Văn Tr không phải là vật chứng của vụ án đang điều tra mà liên quan đến vụ việc có dấu hiệu trộm cắp tài sản xảy ra tại phường 2 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng cũng như xác định Nguyễn Thị Kim H là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe nêu trên, việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và vụ việc liên quan. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số E246/QĐ-CSMT ngày 16/01/2026 trả lại chiếc xe trên cho bà Nguyễn Thị Kim H là phù hợp ;

+ Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng xe Dream, màu đen, gắn biển kiểm soát: 47L1 - 09025, thu giữ của Nguyễn Phương Đ. Đ khai nhận mua chiếc xe nêu trên tại tiệm bán phế liệu gần chợ Nam Dong thuộc xã Nam Dong, tỉnh Lâm Đồng rồi mang về sửa chữa làm phương tiện đi lại, không có giấy tờ xe. Qua điều tra xác minh xác định được chiếc xe trên đứng tên chủ sở hữu xe là H Kiép Bkrông nơi thường trú:

buôn Mblót, xã Ea Na, tỉnh Đắk Lắk. Qua làm việc, H Kiép Bkrông trình bày chiếc xe nêu trên là tài sản của chồng là Y Wan Byă nơi thường trú: buôn Khóa, xã Cư Pui, tỉnh Đắk Lắk mua vào năm 2013, tuy nhiên khoảng cuối năm 2013, Y Wan Byă sử dụng chiếc xe nêu trên rồi bỏ đi khỏi nhà đến nay chưa về. Xét thấy chiếc xe mô tô thu giữ của Nguyễn Phương Đ chưa xác định được chủ sở hữu nên chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 9, tỉnh Lâm Đồng để thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp, trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp. Nếu trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà vẫn không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì sung công quỹ nhà nước chiếc xe trên theo Điều 228 Bộ luật dân sự.

+ Đối với 01 điện thoại di động loại cảm ứng, hiệu Realme C1, màu đen, số IMEI 1: 864957070789793, số IMEI 2: 864957070789785, kiểu máy RMX5303, bên trong có gắn thẻ sim số: 0365515592, thu giữ của Trần Văn Tr, Tr không sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số E246/QĐ-CSMT ngày 16/01/2026 trả lại cho Trần Văn Tr chiếc điện thoại trên là phù hợp.

+ Đối với 01 thẻ nhớ hiệu Imou, loại 64GB, màu đen do Đ giao nộp, quá trình kiểm tra ghi nhận không có dữ liệu bên trong thẻ nhớ, vì vậy không phải là vật chứng của vụ án. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số E246/QĐ-CSMT ngày 16/01/2026 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Phương Đ là phù hợp.

+ Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Đ, trong đó 100.000 đồng có được do bán ma túy cho La Văn Nh vào ngày 17/8/2025 và 300.000 đồng do bán ma túy cho Trần Văn Tr vào ngày 20/8/2025. Trong đó số tiền 400.000 đồng là tiền phạm tội mà có nên tịch thu sung công quỹ nhà nước. Trả lại Nguyễn Phương Đ số tiền 100.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu mobell, màu đen, số IMEI 1: 810221600734950, số IMEI 2: 810222600734958, bên trong có gắn thẻ sim số: 0373472829 đã dùng vào việc phạm tội;

[10]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phương Đ, Trần Văn Tr mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Phương Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”
- Bị cáo Trần Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với bị cáo Nguyễn Phương Đ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương Đ 09(chín) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 20 tháng 8 năm 2025.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với bị cáo Trần Văn Tr.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Tr 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 20 tháng 8 năm 2025.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

+ Tịch thu tiêu hủy: 1,4465 gam chất rắn màu trắng và bao gói được niêm phong trong phong bì ký hiệu 361/KL-KTHS và ghi “MẪU HOÀN TRẢ”; 0,1680 gam chất rắn màu trắng và bao gói, được niêm phong trong phong bì ký hiệu 360/KL-KTHS và ghi “MẪU HOÀN TRẢ”; 02 (hai) bơm kim tiêm loại có dung tích tối đa 80ml/cc, bên trên có in chữ “DISCARD AFTER USE”; 01 (một) chiếc quần Jean, màu đen, kích thước (48 x 100)cm; 01 biển kiểm soát: 59P1 – 45449.

+ Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng: trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ - đen, có số khung: RLHJF2704BY256294, số máy: JF27E – 1048117 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Kim H; trả lại 01 thẻ nhớ hiệu Imou, loại 64GB, màu đen cho Nguyễn Phương Đ.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng xe Dream, màu đen, gắn biển kiểm soát: 47L1 - 09025, thu giữ của Nguyễn Phương Đ chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 9, tỉnh Lâm Đồng để thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp, trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp. Nếu trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà vẫn không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì sung công quỹ nhà nước chiếc xe trên theo Điều 228 Bộ luật dân sự.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu mobell, màu đen, số IMEI 1: 810221600734950, số IMEI 2: 810222600734958, bên trong có gắn thẻ sim số: 0373472829 đã dùng vào việc phạm tội; số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Phương Đ.

+ Trả lại Nguyễn Phương Đ số tiền 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) do không liên quan đến việc phạm tội.

(*Đặc điểm vật chứng như biên bản bàn giao ngày 27/02/2026 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Phòng thi hành án dân sự khu vực 9 – Lâm Đồng*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Phương Đ, Trần Văn Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thu hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 9;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phân trại tạm giam Cư Jut - Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THA.DS khu vực 9- Lâm Đồng;
- Bị cáo,
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Xuân Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA